

Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ

Hương Khê, ngày 08 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Tuấn D. Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 04, xã T1, huyện T2, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trương Thị T. Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khối 11, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T, sinh năm 1988 và anh Đào Tuấn D, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung:** Hai bên đương sự thỏa thuận chị Trương Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Đào Tấn S, sinh ngày 11/02/2009 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Trương Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đào Tuấn D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản anh thực hiện quyền này đồng thời anh không được lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về quan hệ tài sản:** Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Đào Tuấn D nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Anh đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0004139 ngày 12/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã T1, huyện T2, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Thiện